

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠ HUOAI  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST  
Ngày 22-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Lập**  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn An**  
Ông **Cao Anh Tuấn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Khánh Thành**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Quốc Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Mađaguôi huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1993 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1971 và bà Mai Thị Quyên, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 12-01-2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; nơi cư trú Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Hồ Thanh K, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Phú Lâm C, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08-01-2020, Hồ Thanh Khôi, sinh năm 1989, nơi cư trú Ấp Phú Lâm 5, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng

Nai đến nhà Nguyễn Văn C ở Ấp Phú Lâm 1, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng hoi có ma túy hay không, Cường nói là không. Một lúc sau Cường nói với Khôi là “*tý nữa đi với em*” rồi Cường ra lấy xe mô tô biển kiểm soát 54 Y3-6164, nhãn hiệu Genuin để Khôi điều khiển còn Cường ngồi phía sau hướng dẫn hướng đi. Mục đích của Cường là đi đến nhà đối tượng tên Tuấn (không rõ nhân thân, lý lịch, nơi cư trú) thuộc xã Mađaguôi, huyện Đạ Huoai để mua ma túy sử dụng, Cường không nói với Khôi biết việc Cường đi mua ma túy. Khi đến trước nhà Tuấn, Cường nói với Khôi đứng bên ngoài đợi còn Cường đi vào và đứng bên hàng rào gọi hỏi và mua của Tuấn 350.000 đồng Heroine. Sau khi có được ma túy Cường cầm gói ma túy trên tay phải và đi ra ngoài rồi bảo Khôi chờ về. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày khi đi đến địa phận thôn 5, xã Mađaguôi, huyện Đạ Huoai thì bị Công an xã chặn lại kiểm tra, lúc này do sợ nên Cường đã thả gói ma túy xuống đất nhưng bị phát hiện lập biên bản đối với Cường, đồng thời phối hợp với Cơ quan điều tra - Công an huyện Đạ Huoai thu giữ gói ma túy và niêm phong rồi bàn giao vụ việc cho Công an huyện Đạ Huoai giải quyết theo thẩm quyền.

Theo kết luận giám định số 66/GĐ-PC09 ngày 10-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột đựng trong một gói nylon gửi đi giám định là ma túy có khối lượng 0,1710g (*không thấy một bầy một không gam*) loại Heroine.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKSĐH-MT ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Nguyễn Văn C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (*sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự năm năm 2015*).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hay ý kiến gì khác. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 24 đến 36 tháng tù; xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một phong bì đựng bao gói vật chứng trước khi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Đỗ Quốc Khánh”, “Lê Minh Phúc” và hình dấu tròn màu đỏ của phòng “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”; 0,0746g Heroine được niêm phong trong bao thư số 66/2020, có 03 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Đỗ Quốc Khánh”, “Lê Minh Phúc”; Đối với chiếc xe mô tô hiệu Genuin biển kiểm soát 54Y3-61-64, ông Nguyễn Văn Toàn khai là của ông Toàn. Tuy nhiên, chiếc xe nói trên không xác định được số máy, số khung và ông Toàn cũng không xuất trình

được tài liệu, chứng cứ để chứng minh về nguồn gốc chiếc xe nói trên, vì vậy đề nghị giao cho Cơ quan điều tra – Công an huyện Đa Huoai tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký Tòa án. Tại phần tranh luận bị cáo không kêu oan, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như về mức hình phạt, tuy nhiên trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng cân nhắc giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được trở về gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Toàn đề nghị xin được nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 54 Y3-6164, nhãn hiệu Genuin vì cho rằng chiếc xe nói trên là tài sản hợp pháp của ông, tuy nhiên ông không xuất trình được bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh về nguồn gốc chiếc xe nói trên là hợp pháp.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định các Cơ quan tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại đoạn đường thuộc thôn 5, xã MảĐaguôi bị cáo có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy trong người với mục đích là để sử dụng cho bản thân nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Theo kết luận giám định số 66/GĐ-PC09 ngày 10-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột đựng trong một gói nylon gửi đi giám định là ma túy có khối lượng 0,1710g (*không thấy một bầy một không gam*) loại Heroine. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai truy tố bị cáo tại cáo trạng số 10/CT-VKSDH-MT ngày 27 tháng 5 năm 2020 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy (*Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ*), gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ vì nhằm thỏa mãn cho nhu cầu bản thân. Hành vi này nếu không bị ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như các tội phạm khác phát sinh. Do vậy, Hội đồng xét xử cần thiết phải ra một bản án nghiêm khắc phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chỉ vì nghiện ma túy mà bị cáo nhất thời phạm tội nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi lượng hình.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng 0,1710 (*không thấy một bầy một không gam*) loại Heroine, không có tình tiết định khung tăng nặng nào được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra - truy tố - xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy; không có nghề nghiệp, không thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Hồ Thanh Khôi là người được bị cáo Cường rủ đi đến nhà đối tượng tên Tuấn để mua ma túy nhưng Cường không nói cho Khôi biết việc bị cáo đi mua ma túy, cũng như có hành vi tàng trữ ma túy, giữa bị cáo và Khôi không có sự bàn bạc hay góp tiền để mua ma túy. Do vậy không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Khôi.

Đối với đối tượng tên Tuấn là người trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra sẽ tách vụ án mua bán trái phép chất ma túy để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì đựng bao gói vật chứng trước khi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Đỗ Quốc Khánh”, “Lê Minh Phúc” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”; 0,0746g Heroine được niêm phong trong bao thư số 66/2020, có 03 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Đỗ Quốc Khánh”, “Lê Minh Phúc” là vật Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Genuin biển kiểm soát 54 Y3-61-64 ông Nguyễn Văn Toàn khai là của ông Toàn. Tuy nhiên, chiếc xe nói trên không xác định được số máy, số khung và ông Toàn cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ để chứng minh về nguồn gốc chiếc xe nói trên, vì vậy giao lại cho Cơ quan điều tra – Công an huyện Đạ Huoai tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 30 *(ba mươi)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bắt tạm giam ngày 12-01-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy một phong bì đựng bao gói vật chứng trước khi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Đỗ Quốc Khánh”, “Lê Minh Phúc” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng”; 0,0746g Heroine được niêm phong trong bao thư số 66/2020, có 03 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký ghi họ tên “Võ Như Thuận”, “Đỗ Quốc Khánh”, “Lê Minh Phúc”.

*(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-5-2020 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đạ Huoai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày về phần có liên quan đến quyền, lợi ích của mình.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- VKSND huyện Đạ Huoai (01);
- Công an huyện Đạ Huoai (01);
- Cơ quan THAHS huyện Đạ Huoai (01);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- UBND xã Phú Sơn (01);
- Bộ phận THA hình sự (04);
- Bị cáo (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Văn Lập**